

BÁO CÁO

**Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg, ngày 14/3/2025
của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng
dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số
quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030**

Thực hiện Công văn số 1106/UBND-VP, ngày 19/5/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phổ về việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

Ủy ban nhân dân xã Phổ An báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

- Triển khai tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, LLVT, người lao động và nhân dân trên địa bàn xã.

Ban hành Quyết định số 154/QĐ-UBND 24/6/2024 của UBND xã Phổ An về kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng xã Phổ An; Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng cấp thôn: (Ban hành Quyết định số 1492/QĐ-UBND 06/9/2022 của UBND xã Phổ An về việc thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng thôn Hội An 1 xã Phổ An; Quyết định số 1493/QĐ-UBND 06/9/2022 của UBND xã Phổ An về việc thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng thôn Hội An 2 xã Phổ An; Quyết định số 1494/QĐ-UBND 06/9/2022 của UBND xã Phổ An về việc thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng thôn An Thạch xã Phổ An; Quyết định số 1495/QĐ-UBND 06/9/2022 của UBND xã Phổ An về việc thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng thôn An Thổ xã Phổ An);

Ban hành Kế hoạch số 90/KH-UBND 08/10/2024 của UBND xã Phổ An về triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của xã Phổ An.

Ban hành các Kế hoạch số 41/KH-UBND, ngày 21/03/2024 của Chủ tịch UBND xã Phổ An về việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã Phổ An năm 2024; Kế hoạch số 11/KH-TCTĐA06, ngày 14/8/2024 về việc mở đợt cao điểm triển khai thực hiện cấp và kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2 trên địa bàn xã Phổ An; Kế hoạch số 09/KH-UBND, ngày 17/01/2024 của Chủ tịch UBND xã về việc tuyên truyền tiện ích và rà soát, cập nhật tài khoản thanh toán

trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Kế hoạch số 03/KH-TCTĐA06, ngày 01/3/2024 về việc triển khai nhiệm vụ đột phá về Đề án 06 trên địa bàn xã Phổ An năm 2024; Kế hoạch số 45/KH-UBND, ngày 17/04/2024 của Chủ tịch UBND xã về việc triển khai thi hành Luật Căn cước trên địa bàn xã Phổ An.

Chỉ đạo Tổ Đề án 06 xã Phổ An tiếp tục thực hiện tốt các nội dung về làm sạch dữ liệu Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi, thực hiện kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

- Tổ chức rà soát, tuyên truyền vận động Nhân dân trên địa bàn xã thực hiện việc làm CCCD, Định danh điện tử mức độ 2 và tiến hành kích hoạt tài khoản định danh. Kết quả đạt được như sau:

- Số công dân ở các độ tuổi đủ điều kiện cấp Căn cước như sau:

+ Công dân từ 0 đến dưới 06 tuổi: Đã cấp Căn cước 497/927, tỉ lệ: 53,61%;

+ Công dân từ 06 đến dưới 14 tuổi: Đã cấp Căn cước: 1062/1624, tỉ lệ: 65,39%;

+ Công dân từ đủ 14 tuổi trở lên đã cấp căn cước: 10395/10455, tỉ lệ: 99,42%;

+ Số công dân đã được cấp tài khoản ĐDDT mức độ 2: 7874/10455, tỉ lệ: 75,3%;

+ Số công dân đã được kích hoạt tài khoản ĐDDT mức độ 2: 7151/7874, tỉ lệ: 86,1%.

- Kết quả cập nhật thông tin vào hệ thống CSDLQG về DC của Công an các xã:

+ Hội Cựu chiến binh: 176 trường hợp.

+ Hội Người cao tuổi: 1772 trường hợp.

+ Hội Nông dân: 1240 trường hợp.

+ Thông tin Hội Chữ thập đỏ: 71 trường hợp.

+ Thông tin người lao động: 4967 trường hợp.

+ Bảo trợ xã hội: 693 trường hợp; đã cập nhật 596 trường hợp đã có tài khoản và nhận chi trả trợ cấp BTXH hàng tháng qua tài khoản, tỉ lệ: 86% .

+ Người có công: 525 trường hợp, đã cập nhật 236 trường hợp đã có tài khoản và nhận chi trả trợ cấp NCC hàng tháng qua tài khoản đạt tỉ lệ: 44.95%.

- Làm sạch dữ liệu 525 trường hợp dữ liệu người nộp thuế chưa được đồng bộ

- Làm sạch dữ liệu 108 trường hợp người hưởng lương hưu

- Làm sạch 82/82 trường hợp dữ liệu Phạm nhân

- Thu thập 330 phiếu thông tin liệt sĩ đã xác định thông tin phần mộ và người hưởng trợ cấp của liệt sĩ; 234 phiếu thông tin liệt sĩ không rõ thông tin phần mộ và người hưởng trợ cấp liệt sĩ. Cập nhật 562 trường hợp thân nhân thờ cúng liệt sĩ lên hệ thống Cơ sở DLQG về DC.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của các cấp uỷ đảng, chính quyền; Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia có những chuyển biến tích cực. Ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử đã giúp nâng cao chất lượng phục vụ công dân và tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính, giảm được tình trạng công dân phải đi lại nhiều lần để giải quyết công việc, từng bước làm thay đổi căn bản mối quan hệ giữa chính quyền với tổ chức, công dân theo hướng hành chính, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước.

Các thủ tục hành chính được niêm yết công khai tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả và công khai bằng nhiều hình thức, để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi tham gia giải quyết thủ tục hành chính, được sự đồng tình cao trong nhân dân.

Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức tiếp tục được cải tiến, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, thái độ ứng xử, tinh thần trách nhiệm, thời giờ làm việc, đáp ứng được nhu cầu công việc được giao.

2 Tồn tại, hạn chế

- Nhận thức của một số ít bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp về chuyển đổi số còn hạn chế; dân số trên địa bàn đông đúc, phần lớn là người cao tuổi khó khăn trong tiếp cận công nghệ thông tin. Mức độ giải quyết thủ tục hành chính quá nhiều, đội ngũ cán bộ, công chức phải kiêm nhiệm nhiều công việc nên rất khó khăn trong quá trình thực hiện. Bên cạnh đó, cơ sở vật chất còn hạn chế nên chưa đáp ứng được nhu cầu của người dân.

- Việc sử dụng điện thoại thông minh đối với người dân còn hạn chế gây khó khăn không nhỏ trong công tác tuyên truyền, thực hiện Chuyển đổi số. Phần lớn các thủ tục hành chính thực hiện trên dịch vụ công trực tuyến đều do cán bộ, công chức chuyên môn thực hiện hộ người dân.

3. Nguyên nhân

- Phần lớn cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, khối lượng công việc quá lớn, số lượng cán bộ, công chức còn hạn chế, chưa đáp ứng đủ nhân lực để phục vụ người dân dẫn đến thiếu chuyên sâu trong việc thực hiện một số nhiệm vụ của Đề án 06.

- Công tác tuyên truyền về nhận thức của người dân trong việc chuyển đổi phương thức thực hiện thủ tục hành chính từ nộp giấy tờ trực tiếp chuyển qua

dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế, truyền thông cho công tác này chưa được coi trọng.

- Đa số người dân đi làm ăn xa nên công tác tuyên truyền, vận động còn nhiều hạn chế, công tác tiếp cận, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa có chiều sâu.

- Kinh phí đầu tư cho thực hiện chuyển đổi số còn hạn chế.

- Các phần mềm liên thông dịch vụ công trực tuyến thường xuyên bị lỗi làm ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN ĐẾN

- Chỉ đạo Tổ công tác Đề án 06 xã tiếp tục phát huy vai trò thường trực, chủ động tham mưu Chủ tịch UBND xã triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung liên quan đến Đề án 06 trên địa bàn xã.

- Tiếp tục chỉ đạo hoạt động hiệu quả 04 mô hình điểm trong CAND trên địa bàn xã: “Thực hiện các dịch vụ công thiết yếu thuộc Bộ Công an”; “Đảm bảo điều kiện công dân số”; “Tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID”; “Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại nhà trọ, nhà nghỉ, khách sạn 2-3 sao; khách sạn 4 sao; khách sạn 5 sao; nhà khách; nhà công vụ”.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2025 theo hướng “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm”.

- Rà soát tổng thể các hạng mục công nghệ thông tin cần đầu tư để xác định vốn từ kinh phí thường xuyên để sử dụng ngay tại địa phương đảm bảo đầu tư hiệu quả, tiết kiệm, tránh trùng lặp, lãng phí.

- 100% cán bộ, công chức đều có khả năng xử lý công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc.

- Thường xuyên tổ chức đổi mới các hình thức tuyên truyền về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Hướng dẫn các thành viên mô hình điểm dịch vụ công trực tuyến thực hiện các bước thủ tục nộp hồ sơ theo quy định, tạo điều kiện tốt nhất cho Nhân dân trong việc tiếp cận dịch vụ công trực tuyến. Tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính qua DVC, đạt 100%.

Trên đây là báo kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ của UBND xã Phổ An. Kính báo cáo UBND thị xã theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng HĐND và UBND thị xã;
- TT. Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- CT, các PCT. UBND;
- CA xã;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Hà